TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 452/2023/HC-PT
Ngày: 23/06/2023
V/v "Khiếu kiện Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tô Chánh Trung

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Ngọc Hoa

Ông Nguyễn Hồ Tâm Tú

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Đức Thiện, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hậu - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 23 tháng 06 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hành chính thụ lý số 470/2022/TLPT-HC ngày 11 tháng 8 năm 2022 về việc "Khiếu kiện QĐ xử phạt VPHC trong lĩnh vực khoáng sản".

1/ Người khởi kiện: ông Trần Minh Quân, sinh năm 1975 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp 10, xã Phong Thạnh Đông, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Trần Minh Quân: Ông Phan Hoàng Bi, sinh năm 1959. Địa chỉ: Đường Hải Thượng Lãn Ông, Khóm 6, Phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. (có mặt)

2/ Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

Địa chỉ: số 05, đường Nguyễn Tất Thành, Phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo pháp luật: ông Phạm Văn Thiều - Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu. (có đơn xin vắng mặt)

3/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Trần Quốc Đoàn, sinh năm 1983. Địa chỉ: Ấp Vĩnh Đông, xã Vĩnh Thanh, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, ông Phan Hoàng Bi là người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện trình bày:

Ngày 20/6/2021, ông Trần Minh Quân ký hợp đồng thuê xe của bà Trần Thị Kim Vàng để chở thuê hàng hóa theo yêu cầu của khách hàng. Việc chở thuê không thường xuyên, không cố định từng mặt hàng nên ông không được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép kinh doanh về hàng hóa mà ông chở thuê cũng như về lĩnh vực khai thác khoáng sản. Ngày 23/12/2021, ông Quân chở đất thuê cho ông Nguyễn Thành Được (ông Được xin đất của ông Phan Hữu Hải, đất ông Hải được Nhà nước cấp Giấy chúng nhận quyền sử dụng đất) nên việc ông chở đất thuê cho ông Được không phải hành vi khai thác khoáng sản. Mặt khác, ông Quân chở đất thuê khi bị lập biên bản vi phạm hành chính hiện tại trên xe là đất chứ không phải là cát nhưng tại Quyết định số 1008/QĐ-XPVPHC ngày 01/7/2022 của Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu về xử phạt trong lĩnh vực khoáng sản, căn cứ khoản 4 Điều 47 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ để tịch thu toàn bộ 27m^3 cát được quy đổi thành tiền 1.971.000 đồng là không đúng tang vật mà ông Quân đang vận chuyển trên xe khi bị lập biên bản và việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản là không đúng đối tượng, không đúng quy định của pháp luật, vi phạm về hình thức lẫn nội dung, kể cả hình phạt chính bằng tiền và phạt bổ sung nên xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông Quân. Nay, ông Quân yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết hủy Quyết định số 1008/QĐ-XPVPHC ngày 01/7/2022 của Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản.

Người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu trình bày ý kiến tại văn bản số 4389/UBND-NC ngày 22/11/2022 (Bút lục số 239 - 243):

Ngày 23/12/2021, tại ấp Rạch Rắn, xã Long Điền, huyện Đông Hải, ông Trần Minh Quân đã thực hiện hành vi vi phạm khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường không sử dụng vật liệu nổ công nghiệp mà không có giấy phép khai thác khoáng sản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền với tổng khối lượng khoáng sản đã khai thác tại thời điểm phát hiện vi phạm là 27m^3 đất vi phạm điểm c khoản 1 Điều 47 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên khoáng sản.

Kết quả xác minh: Ông Quân xác định ngày 23/12/2021, ông là người thuê các ông Bùi Văn Lĩnh, Trần Trọng Tâm, Nguyễn Hoài Giang, Nguyễn Hữu Nghị điều khiển xe cuốc, ô tô tải chở đất, tổ chức khai thác phần đất nuôi trồng thủy sản của ông Phan Hữu Hải để vận chuyển đất sau khai thác đem sang lấp mặt bằng cho ông Nguyễn Thành Được. Các phương tiện gồm 01 xe ô tô tải tự đổ, biển đăng ký 94C-060.97; 01 xe ô tô tải tự đổ, biển đăng ký 94C-060.11; 01 xe ô tô tải tự đổ, biển đăng ký 94C-060.86 đều thuộc sở hữu hợp pháp của bà Trần Thị Kim Vàng; 01 xe cuốc do ông Quân là chủ sở hữu. Sau khi khai thác đất, ông Quân là người trực tiếp đứng ra

hợp đồng với ông Phan Hữu Hải để cải tạo vuông cho ông Hải, đồng thời ông Hải bán phần đất dư sau khai thác cho ông Quân trong thời gian 02 năm (từ năm 2021 đến năm 2022), số tiền bán được đất ông Hải trừ vào tiền công ông Quân cải tạo đất cho ông Hải. Sau đó, ông Quân lấy phần đất mặt này bán lại cho ông Nguyễn Thành Được kiếm tiền lời. Qua làm việc, ông Quân không xuất trình các giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền cấp phép khai thác đất.

Hành vi tổ chức sử dụng 04 phương tiện khai thác khoáng sản (đất) trái phép của ông Trần Minh Quân vi phạm điểm c khoản 1 Điều 47 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ nên việc xử phạt là đúng quy định của pháp luật. Căn cứ khoản 1 Điều 126 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và khoản 4 Điều 47 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020, ngoài hình thức xử phạt chính phạt tiền 15.000.000 đồng, ông Quân còn phải chịu hình thức xử phạt bổ sung: tịch thu toàn bộ 27m^3 khoáng sản (đất) được quy đổi bằng tiền 1.971.000 đồng và tịch thu phương tiện vi phạm hành chính, cụ thể: Đối với 01 xe cuốc nhãn hiệu Sumitomo thuộc sở hữu của ông Quân nên áp dụng hình thức phạt bổ sung là tịch thu phương tiện. Đối với các phương tiện còn lại (03 ô tô tải tự đổ) không phải tài sản thuộc sở hữu của ông Quân, ông Quân thuê mướn của người khác, sử dụng trái phép vào hành vi khai thác khoáng sản nên buộc ông Quân phải nộp khoản tiền tương đương giá trị phương tiện vi phạm là 780.000.000 đồng vào ngân sách Nhà nước để nhận lại các phương tiện trả cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Trần Thị Kim Vàng. Như vậy, Quyết định số 1008/QĐ-XPVPHC ngày 01/7/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản đối với ông Trần Minh Quân là đúng quy định. Việc ông Quân yêu cầu Tòa án xử hủy Quyết định số 1008/QĐ-XPVPHC ngày 01/7/2022 là không có cơ sở.

Theo lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Quốc Đoàn trình bày:

Theo anh Đoàn xác định xe cuốc nhãn hiệu Sumitomo bị tịch thu theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là của anh cho ông Quân mượn sử dụng vào giữa tháng 12 năm 2021, do là anh em làm ăn với nhau, anh thường mượn xe của ông Quân nên ông Quân hỏi mượn thì anh cho mượn. Khi ông Quân bị xử phạt vi phạm hành chính, Công an huyện Đông Hải có mời làm việc thì anh mới biết sự việc là xe cuốc của anh bị tịch thu. Anh mua xe cuốc của một người không biết họ tên, có làm giấy tờ nhưng hiện nay bị mất hết giấy tờ. Tuy nhiên, anh có làm tờ xác nhận là chủ sở hữu chiếc xe trên, được ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thanh, huyện Phước Long xác nhận và anh đã nộp giấy xác nhận này cho Công an huyện Đông Hải để chứng minh anh là chủ sở hữu chiếc xe. Nay, anh yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết trả lại chiếc xe cuốc nêu trên cho anh vì xe này do anh cho ông Quân mượn sử dụng.

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 27/2022/HC-ST ngày 29/12/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu quyết định:

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 3; khoản 1 Điều 30; khoản 3 Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116; khoản 1 Điều 157; khoản 1 Điều 158; điểm b khoản 2 Điều 193; Điều 348 của Luật Tố tụng hành chính năm 2015;

Điểm a khoản 1 Điều 6; điểm b khoản 2 Điều 28; Điều 66 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Điều 2 Luật Khoáng sản năm 2010 sửa đổi, bổ sung năm 2018;

Nghị định 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Minh Quân về việc yêu cầu hủy Quyết định số 1008/QĐ-XPVPHC ngày 01/7/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản.

Hủy toàn bộ Quyết định số 1008/QĐ-XPVPHC ngày 01/7/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản đối với ông Trần Minh Quân.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí hành chính sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 03/2/2023 Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu cho rằng ông Trần Minh Quân có hành vi khai thác khoáng sản trái phép. Theo biên bản vi phạm hành chính lập ngày 24/12/2021, đến ngày 24/01/2022 Chủ tịch UBND huyện Đông Hải ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quyết định số 313/QĐ-XPHC, trong thời hạn 01 tháng là còn trong thời hạn xử phạt. Tại khoản 1 Điều 66 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 thì UBND huyện không có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong trường hợp trên. Nên ngày 13/5/2022, UBND huyện Đông Hải ra quyết định số 2026/QĐ-HBXPVPHC hủy bỏ quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 313/QĐ-XPHC ngày 24/01/2022. Căn cứ khoản 3 Điều 6b Nghị định số 81/2013/NĐ-CP được sửa đổi bổ sung theo Nghị định số 97/2017/NĐ-CP, ngày 24/5/2022 Chủ tịch UBND huyện Đông Hải có tờ trình số 85/TTr gửi Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Trần Minh Quân như trên. Theo Điều 6c Nghị định số 81/2013/NĐ-CP được sửa đổi bổ sung theo Nghị định số 97/2017/NĐ-CP thì thời hạn thực hiện việc ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính là 01 năm kể từ ngày ra quyết định, nên việc Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1008/QĐ-XPVPHC ngày 01/7/2022 đối với ông Trần Minh Quân là đúng, nên kháng cáo yêu cầu hủy bản án sơ thẩm xử.

Tại cấp phúc thẩm, Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu có đơn xin xét xử vắng mặt, nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu.

Về phía ông Trần Minh Quân và người đại diện theo ủy quyền của ông Quân là ông Phan Hoàng Bi thì đề nghị không chấp nhận kháng cáo của Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu, giữ nguyên bản án sơ thẩm xử.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu, giữ nguyên bản án sơ thẩm xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Án sơ thẩm xử ngày 29/12/2022 vắng mặt Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu. Ngày 19/01/2023 tống đạt bản án cho Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu. Ngày 03/02/2023 Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu kháng cáo là trong hạn luật định, nên kháng cáo hợp lệ.

[2] Xét về nội dung vụ án thì thấy:

- Vào ngày 23/12/2021 Công an huyện Đông Hải kết hợp với chính quyền địa phương xã Long Điền, huyện Đông Hải kiểm tra, phát hiện ông Trần Minh Quân thuê các ông Bùi Văn Lĩnh, Trần Trọng Tâm, Nguyễn Hoài Giang, Nguyễn Hữu Nghị thực hiện hành vi khai thác khoáng sản đất mặt trái phép tại ấp Rạch Rắn, xã Long Điền, huyện Đông Hải bằng 03 xe tải vận chuyển, ngày 24/12/2021 thì Công an huyện Đông Hải lập biên bản vi phạm hành chính đối với ông Trần Minh Quân có hành vi khai thác khoáng sản đất 27m^3, vi phạm điểm c khoản 1 Điều 47 Nghị định 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020. Ngày 24/01/2022 thì Chủ tịch UBND huyện Đông Hải ban hành quyết định số 313/QĐ-XPHC, đến ngày 13/5/2022 thì Chủ tịch UBND huyện Đông Hải ban hành quyết định số 2026/QĐ-HBXPVPHC, hủy bỏ quyết định số 313/QĐ-XPHC ngày 24/01/2022 của Chủ tịch UBND huyện Đông Hải (vì cho rằng không thuộc thẩm quyền xử phạt của Chủ tịch UBND huyện Đông Hải, mà thuộc thẩm quyền xử phạt của Chủ tịch UBND tỉnh). Nên ngày 24/5/2022, Chủ tịch UBND huyện Đông Hải có tờ trình số 85/TTr gửi Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu, ngày 02/7/2022 thì Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu ban hành quyết định số 1008/QĐ-XPVPHC xử phạt đối với ông Trần Minh Quân, hình phạt chính là phạt tiền 15.000.000 đồng và hình phạt bổ sung là tịch thu 27m^3 đất (quyết định phát hành ghi 27m^3 cát) quy đổi bằng 1.971.000 đồng, tịch thu phương tiện vi phạm là 01 xe cuốc nhãn hiệu Sumitomo, buộc ông Quân nộp khoản tiền giá trị tương đương của 3 xe ô tô (94C-060.97; 94C-060.11; 94C-060.86) bằng 870.000.000 đồng, biện pháp khắc phục hậu quả là buộc ông Trần Minh Quân thực hiện giải pháp cải tạo khu vực đã khai thác, đưa khu vực khai thác về trạng thái an toàn trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được quyết định xử phạt theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 47 Nghị định 36/2020/NĐ-CP.

- Xét về thẩm quyền xử phạt: theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Nghị định 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 thì việc khai thác khoáng sản tại thời điểm vi phạm từ 20m^3 đến 30m^3 thì bị phạt từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng; Theo quy định tại khoản 3 Điều 64 Nghị định 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 nêu trên thì

thẩm quyền thuộc Chủ tịch UBND cấp tỉnh, nên việc Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu ra quyết định xử phạt nêu trên là đúng thẩm quyền.

- Về thời hiệu và thời hạn ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính: theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính thì thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính là 02 năm; còn về thời hạn ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 66 Luật xử lý vi phạm hành chính như: người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính phải ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản vi phạm hành chính. Đối với vụ việc có nhiều tình tiết phức tạp mà không thuộc trường hợp giải trình hoặc đối với vụ việc thuộc trường hợp giải trình thì thời hạn ra quyết định xử phạt tối đa là 30 ngày kể từ ngày lập biên bản vi phạm hành chính; Đối với trường hợp vụ việc đặc biệt nghiêm trọng có nhiều tình tiết phức tạp và thuộc trường hợp giải trình mà cần có thêm thời gian để xác minh, thu thập chứng cứ thì người có thẩm quyền đang giải quyết vụ việc phải báo cáo thủ trưởng trực tiếp của mình bằng văn bản để xin gia hạn, việc gia hạn phải bằng văn bản, thời hạn gia hạn không được quá 30 ngày.

Tại hồ sơ Công an huyện Đông Hải lập biên bản vi phạm hành chính đối với ông Trần Minh Quân vào ngày 24/12/2021, đến ngày Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu ban hành quyết định số 1008/QĐ-XPVPHC ngày 01/7/2022 là 06 tháng 07 ngày.

Như nhận định trên thì việc Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Trần Minh Quân là ban hành quá thời hạn theo quy định là 04 tháng 07 ngày.

Việc quy định thời hiệu xử phạt với thời hạn xử phạt vi phạm hành chính là hai việc khác nhau. Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu cho rằng thời hạn xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 6c Nghị định 81/2013/NĐ-CP được sửa đổi bổ sung theo Nghị định 97/2017/NĐ-CP thì thời hạn xử phạt vi phạm hành chính là 01 năm, nên việc Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu ban hành quyết định trên là đúng.

HĐXX xét thấy: theo quy định tại Điều 6c Nghị định 81/2013/NĐ-CP cũng như Nghị định 97/2017/NĐ-CP quy định về thời thời hạn việc sửa đổi, bổ sung, đính chính, hủy bỏ, ban hành quyết định mới về xử lý hành chính là 01 năm kể từ ngày ra quyết định.

Việc ban hành quyết định sửa đổi, bổ sung, đính chính, hủy bỏ, ban hành quyết định mới trong thời hạn 01 năm được áp dụng cho quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã được ban hành đúng theo quy định của pháp luật, chứ không áp dụng thời hạn xử phạt vi phạm hành chính là 01 năm kể từ ngày lập biên bản vi phạm hành chính, nên kháng cáo này của Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu không có cơ sở để chấp nhận.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 66 Luật xử lý vi phạm hành chính thì: quá thời hạn quy định tại khoản 1 Điều 66 Luật xử lý vi phạm hành chính thì người có quyền ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính không ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, nhưng có quyền áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định tại khoản

1 Điều 28 Luật xử lý vi phạm hành chính, quyết định tịch thu nộp ngân sách nhà nước hoặc tiêu hủy tang vật vi phạm hành chính thuộc loại cấm lưu hành; và theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 28 Luật xử lý vi phạm hành chính thì việc ra quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả được áp dụng độc lập nếu như thời hạn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính không còn (tức hết thời hạn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính). Nên việc Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1008/QĐ-XPVPHC ngày 01/7/2022 trong đó có áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả như trên là không đúng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 28 Luật xử lý vi phạm hành chính. Nên Tòa án cấp sơ thẩm xử hủy toàn bộ quyết định số 1008/QĐ-XPVPHC ngày 01/7/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu như trên là có căn cứ, nên HDXX không chấp nhận theo kháng cáo của Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu.

Chấp nhận theo quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là không chấp nhận kháng cáo của Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu, giữ nguyên bản án sơ thẩm xử.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính năm 2015.

- Không chấp nhận kháng cáo của Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[2] – Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 3; khoản 1 Điều 30; khoản 3 Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116; khoản 1 Điều 157; khoản 1 Điều 158; điểm b khoản 2 Điều 193; Điều 348 của Luật Tố tụng hành chính năm 2015;

Điểm a khoản 1 Điều 6; điểm b khoản 2 Điều 28; Điều 66 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Điều 2 Luật Khoáng sản năm 2010 sửa đổi, bổ sung năm 2018;

Nghị định 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Minh Quân về việc yêu cầu hủy Quyết định số 1008/QĐ-XPVPHC ngày 01/7/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản.

Hủy toàn bộ Quyết định số 1008/QĐ-XPVPHC ngày 01/7/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản đối với ông Trần Minh Quân.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

- Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu phải nộp 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm. Ngày 17/02/2023, Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm theo biên lai thu tiền số 0000387 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu, số tiền này được chuyển qua thi hành phần án phí phải nộp.

Bản án này là phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày 23/6/2023.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSNDCC tại TP.HCM (1);
- TAND tỉnh Bạc Liêu (1);
- VKSND tỉnh Bạc Liêu (1);
- Đương sự;
- Cục THA DS tỉnh Bạc Liêu (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (2) (NĐT).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tô Chánh Trung